

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 64 /2025/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hội nghị**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Hội nghị thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Hội nghị là đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, là địa điểm tổ chức các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước, các hoạt động ngoại giao, các cuộc họp, hội nghị trong nước, quốc tế của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các hội nghị và hoạt động khác của các sở, ban, ngành, địa phương; có chức năng cung cấp dịch vụ khách sạn, nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;

2. Trung tâm Hội nghị có tư cách pháp nhân được sử dụng con dấu và mở tài khoản theo quy định của nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức phục vụ các cuộc hội nghị, hội thảo, tiếp khách của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Tổ chức cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh được thuê cơ sở vật chất của Trung tâm Hội nghị để tổ chức hội nghị, hội thảo, ăn, nghỉ và các dịch vụ khác liên quan đến lưu trú, ăn uống tại Trung tâm;

3. Tổ chức thực hiện các dịch vụ có liên quan (dịch vụ cho thuê xe du lịch, đại lý bán vé máy bay,...) trên cơ sở đảm bảo đúng quy định của pháp luật;

4. Nghiên cứu ứng dụng Công nghệ thông tin vào các quy trình nghiệp vụ; nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới để nâng cấp các trang thiết bị kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng phục vụ các cuộc họp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động;

5. Tăng cường công tác quảng bá các dịch vụ của Trung tâm để phát triển nguồn khách trong và ngoài nước;

6. Quản lý tổ chức bộ máy, chế độ tiền lương, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật theo quy định đối với viên chức và người lao động thuộc Trung tâm.

7. Quản lý, bảo trì và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất và tài sản của Trung tâm; thực hiện việc thu chi tài chính đúng quy định của pháp luật;

8. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định;

9. Tổ chức thực hiện việc cung cấp dịch vụ, hàng hóa cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu, trên cơ sở đảm bảo đúng quy định pháp luật về kinh doanh, thuế và các quy định khác của pháp luật.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm: Gồm có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ.

a) Phòng Kế hoạch - Kinh doanh: Gồm có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Kế toán trưởng, Kế toán viên, Chuyên viên và các nhân viên;

b) Phòng Tổ chức - Hành chính: Gồm có Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Chuyên viên và các nhân viên.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Quyết định sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 3861/QĐ-UBND ngày 01 năm 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 5267/QĐ-UBND ngày 27/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Hội nghị tỉnh Tiền Giang thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang;

b) Quyết định số 3462/QĐ-UBND ngày 22 năm 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 5267/QĐ-UBND ngày 27/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Hội nghị tỉnh Tiền Giang thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang;

c) Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc bổ sung nhiệm vụ đối với Trung tâm Hội nghị tỉnh Tiền Giang thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Hội nghị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Tổ chức - Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- Báo và PTTH tỉnh;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Các đơn vị thuộc VP UBND Tỉnh;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (NX).

4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Trí Quang